



VIGLACERA

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh
Điện thoại: 0222.3831 642 - 3832 541

* Website: www.vtsc.vn
* E-mail: Sales@vtsc.vn



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2019

BẮC NINH - 2020



CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh * Website: www.vtsc.vn
Điện thoại: 0222.3831 642 - 0220.3855 326 * E-mail: Sales@vtsc.vn

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2300101958
- Vốn điều lệ: 20.002.050.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 20.002.050.000 đồng
- Địa chỉ: Phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
- Số điện thoại: 0222.3831642
- Số fax: 0222.3831210
- Website: www.vtsc.vn
- Mã cổ phiếu: VTS

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn, trước đây là Xí nghiệp gạch ngói Từ Sơn, được thành lập năm 1959 theo Quyết định của Bộ Kiến trúc (Bộ Xây dựng).

Năm 1995, Xí nghiệp đổi tên thành Công ty Gốm xây dựng Từ Sơn (thuộc Tổng công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng) theo Quyết định số 75/BXD-TC ngày 18/2/1995 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Năm 2001, Công ty Gốm xây dựng 382 Đông Anh được sáp nhập vào Công ty Gốm xây dựng Từ Sơn theo Quyết định số 1414/QĐ-BXD ngày 17/8/2001 của Bộ trưởng Bộ xây dựng; đồng thời, thành lập 03 Nhà máy trực thuộc Công ty: Nhà máy Gốm xây dựng Từ Sơn, Nhà máy Gốm XD Đông Anh, Nhà máy VLXD Hải Dương.

Năm 2003, Nhà máy Gốm xây dựng Đông Anh được tách ra khỏi Công ty Gốm xây dựng Từ Sơn để cổ phần hóa theo Quyết định số 1207/QĐ-BXD ngày 09/9/2003 của Bộ trưởng Bộ xây dựng.

Năm 2004, Công ty Gốm xây dựng Từ Sơn được cổ phần hoá theo Quyết định số 1729/QĐ-BXD ngày 04/11/2004 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần từ ngày 01/01/2005 với mức vốn điều lệ là 10 tỷ đồng.

Công ty đã chính thức niêm yết 1.000.000 cổ phiếu trên Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội từ ngày 20/9/2006 theo Quyết định số 15/QĐ-TTGDHN ngày 23/8/2006 của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tháng 7 năm 2007, Công ty đổi tên thành Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn (viết tắt là VTS), đồng thời tăng vốn điều lệ từ 10 tỷ đồng lên 11,1 tỷ đồng và niêm yết bổ sung 110.000 cổ phiếu phát hành thêm trên Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội (nay là Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội).



CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh * Website: www.vtsc.vn
Điện thoại: 0222.3831 642 - 0220.3855 326 * E-mail: Sales@vtsc.vn

Năm 2008, Công ty tăng vốn điều lệ lên 12,9 tỷ đồng và đã niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm trên Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội (nay là Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội)..

Năm 2010, Công ty được bình chọn là doanh nghiệp tiêu biểu trên thị trường chứng khoán và là một trong 500 thương hiệu hàng đầu Việt Nam; sản phẩm của Viglacera Từ Sơn được người tiêu dùng bình chọn là hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2010.

Năm 2011, Công ty tăng vốn điều lệ lên 20.002.050.000 đồng và đã niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Cũng trong năm 2011, Công ty được Trung tâm nghiên cứu ứng dụng phát triển thương hiệu Việt trao giải “Cúp vàng top ten Thương hiệu Việt ứng dụng khoa học và công nghệ năm 2011”.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất kinh doanh gạch ngói đất sét nung và các loại VLXD khác;
- Chuyển giao công nghệ kỹ thuật sản xuất gạch ngói đất sét nung;
- Khai thác và chế biến nguyên nhiên vật liệu sản xuất VLXD;
- Đầu tư và kinh doanh hạ tầng, xây lắp công trình công nghiệp và dân dụng;
- Kinh doanh vận tải;
- Kinh doanh và đầu tư bất động sản;
- Kinh doanh đại lý xăng dầu;
- Kinh doanh dịch vụ thương mại, dịch vụ du lịch.

3.2. Địa bàn kinh doanh:

Hà Nội, Bắc Ninh, Hải Dương, Nam Định, Thái Bình, Hưng Yên...

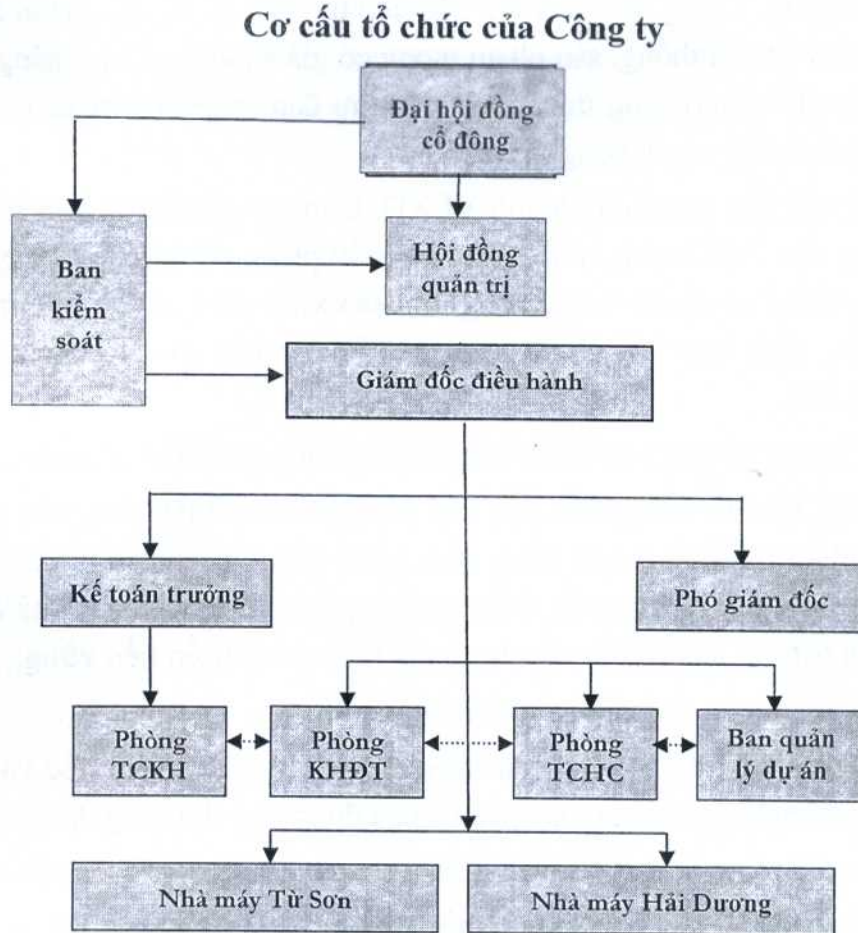
4. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị

Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn tổ chức theo mô hình trực tuyến, mọi mối liên hệ đều được giải quyết theo tuyến thẳng (người thừa hành mệnh lệnh chỉ nhận mệnh lệnh qua một cấp trên trực tiếp và thi hành mệnh lệnh của người đó). Theo đó, người lãnh đạo thực hiện tất cả các chức năng quản trị, trực tiếp điều hành và chịu trách nhiệm về sự tồn tại và phát triển của đơn vị mình.

Trong quá trình hoạt động, các đơn vị trong Công ty (phòng, Nhà máy) thường xuyên có sự trao đổi, phối hợp để thực hiện nhiệm vụ, chức năng của mình đạt hiệu quả nhất.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý



4.3. Các Nhà máy trực thuộc:

4.3.1. Nhà máy Từ Sơn:

- Địa chỉ: Khu phố Đền Rồng, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

- Lĩnh vực sản xuất: Sản xuất kinh doanh gạch ngói đất sét nung và các loại VLXD khác.

4.3.2. Nhà máy Hải Dương:

- Địa chỉ: Số 30, phố Ngô Thị Nhậm, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Lĩnh vực sản xuất: Sản xuất kinh doanh gạch ngói đất sét nung và các loại VLXD khác.

5. Định hướng phát triển

Phát huy tiềm năng và kinh nghiệm của mình, Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn phấn đấu trở thành một trong những nhà cung cấp gạch ngói xây dựng hàng đầu tại khu vực miền Bắc.



CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh * Website: www.vtsc.vn

Điện thoại: 0222.3831 642 - 0220.3855 326 * E-mail: Sales@vtsc.vn

Hiện tại, sản xuất kinh doanh gạch ngói đất sét nung vẫn là lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty. Trong giai đoạn tới vẫn tiếp tục duy trì và đẩy mạnh hoạt động sản xuất các sản phẩm truyền thống, sản phẩm mỏng có giá trị kinh tế cao; nâng cao thương hiệu, sức cạnh tranh và mở rộng thị trường tiêu thụ đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường, giảm chi phí và đẩy mạnh công tác tiêu thụ.

Đối với lĩnh vực kinh doanh VLXD, Công ty sẽ đầu tư phát triển theo chiều sâu nhằm nâng cao chất lượng và đa dạng hoá sản phẩm để đáp ứng ngày càng tốt nhu cầu thị trường trong và ngoài nước, đồng thời sản xuất các loại vật liệu mới, thân thiện với môi trường, phù hợp với chính sách của Nhà nước và quá trình phát triển của thị trường VLXD.

Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) của Công ty:

Mục tiêu là phát triển các loại VLXD thân thiện với môi trường, giảm mức phát thải nhà kính hàng năm bằng cách giảm dần việc sử dụng đất màu để làm gạch, góp phần tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, giảm chi phí xử lý phế thải, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, góp phần xây dựng đất nước phát triển bền vững.

Luôn gắn bó với các hoạt động cộng đồng:

Những hoạt động xã hội từ thiện luôn được Ban Giám đốc và CBCNV Công ty thường xuyên tích cực hưởng ứng và có nhiều đóng góp cho cộng đồng như:

- Tổ chức cho các cháu thanh thiếu nhi trong ngày Tết Trung thu, Quốc tế thiếu nhi.
- Quyên góp cho các Quỹ nạn nhân chất độc da cam, Quỹ bảo trợ trẻ em, Quỹ chữ thập đỏ, Quỹ Vì người nghèo...

Trách nhiệm đối với môi trường:

- Tham gia các sự kiện quốc tế: Giờ trái đất và Ngày môi trường thế giới.
- Giảm thiểu các chuyến đi công tác; sử dụng phương tiện công cộng để tiết kiệm nhiên liệu, chi phí đi lại và công tác phí.
- Nhân viên của Công ty tham gia vào các buổi dọn sạch cảnh quan xung quanh khu vực làm việc là dịp để tăng thêm nhận thức của nhân viên về hoạt động bảo vệ môi trường.
- Tiết kiệm điện năng và những hoạt động thiết thực khác nhằm góp phần bảo vệ môi trường.
- Xử lý các rác thải công nghiệp và sinh hoạt đúng quy định của cơ quan chức năng.

Chiến lược phát triển của Công ty:

Đầu tư phát triển theo cả chiều sâu và chiều rộng, bao gồm các nội dung chính như sau:

- Đầu tư phát triển nguồn nhân lực;
- Thay đổi kết cấu sản phẩm:

Nhà máy Từ Sơn tiếp tục sản xuất các sản phẩm đặc thù, có giá trị với chất lượng ổn định, giá thành hợp lý kết hợp xây dựng các định mức và tiêu chuẩn sản phẩm mới để đáp ứng mọi nhu cầu của việc tu tạo các kiến trúc cổ.

Tập trung khai thác tối đa hiệu quả đầu tư hiện có, quyết liệt chuyển đổi sản xuất các loại sản phẩm ngói ri cổ và các loại sản phẩm gạch đặc thù khác có lợi thế cạnh tranh.

Nhà máy Hải Dương: Hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục về mặt pháp việc cho thuê mặt bằng, nhà xưởng tại các Nhà máy và chuyển nhượng Nhà máy Hải Dương theo đúng quy định của Nhà nước và pháp luật.

- Công tác đầu tư:

Căn cứ Nghị quyết ngày 06 tháng 4 năm 2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty về việc tiếp tục triển khai sản xuất ngói lợp không nung tại Nhà máy Hải Dương: Tập trung khai thác tối đa hiệu quả đầu tư hiện có, tiếp tục chuyển đổi sản xuất các sản phẩm gạch ngói nung giá trị cao, có lợi thế cạnh tranh.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2020

TT	Khoản mục	Đơn vị tính	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ (%)
1	Sản lượng sản xuất	1000 v	21.772	23.005	106
2	Giá trị hàng hóa	Tr.đ	21.064	26.712	127
3	Sản lượng tiêu thụ	1000 v	31.835	29.712	93
4	Số lượng tồn kho	1000 v	7.896	2.300	29
5	Doanh thu	Tr.đ	30.800	29.623	96
6	Trị giá thành phẩm tồn kho	Tr.đ	6.449	2.089	33
7	Lao động bình quân	Người	105	100	95
8	Năng xuất lao động	Tr.đ/người	293	296	101
9	Thu nhập bình quân	Đ/tháng	7.079	8.330	118
10	Khấu hao cơ bản TSCĐ	Tr.đ	2.448	2.494	102
11	Phải thu bán hàng	Tr.đ	4.509	2.800	62
12	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	-4150	81	
13	Các khoản nộp ngân sách	Tr.đ	4.609	3.985	86
14	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	0	0	

2306
 CỘ
 CỘ
 GL
 TỪ
 SƠN

**VIGLACERA**

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh * Website: www.vtsc.vnĐiện thoại: 0222.3831 642 - 0220.3855 326 * E-mail: Sales@vtsc.vn

6. Các rủi ro:

Nền kinh tế thị trường cùng với xu thế hội nhập đặt ra cho Công ty rất nhiều những cơ hội cũng như thách thức. Những biến động về giá vật tư đầu vào; thị trường bất động sản trầm lắng; các doanh nghiệp tư nhân sản xuất cùng ngành hàng nhiều với công nghệ sản xuất hiện đại... đòi hỏi Công ty phải có một bộ máy quản lý giỏi, tâm huyết, có kinh nghiệm thực tế mới có thể đứng vững và phát triển trong môi trường cạnh tranh ngày càng tăng. Đây là một trong những rủi ro và thách thức lớn nhất đối với Công ty hiện tại và trong tương lai.

Việc thu hồi công nợ của các khách hàng còn chậm cũng tác động đến hiệu quả của Công ty. Để giảm tác động này, Công ty thường xuyên đốc thúc khách hàng thanh toán đúng hạn các hợp đồng đã thực hiện.

Gạch đỏ phải dùng các vật liệu, khoáng sản không tái tạo (đất sét), nung bằng các loại lò thủ công hoặc lò tuynel và đều thải ra môi trường khí CO₂ gây hiệu ứng nhà kính. Quá trình sản xuất, người lao động phải làm việc trong môi trường độc hại, cực nhọc. Đặc biệt, nguồn nguyên liệu cho gạch đỏ ngày đang dần bị cạn kiệt do lượng phù sa bồi đắp ở các bãi ven sông không còn, dẫn đến thiếu hụt về nguồn nguyên liệu sản xuất.

Ngoài ra, Công ty còn gặp phải các rủi ro khác như thiếu hụt lao động có trình độ chuyên môn hoặc có tay nghề cao.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Một số chỉ tiêu chính thực hiện năm 2019:

TT	Khoản mục	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ (%)
1	Sản lượng sản xuất	1000 v	35.956	21.772	61
2	Giá trị hàng hóa	Tr.đ	30.350	21.064	69
3	Sản lượng tiêu thụ	1000 v	51.373	31.835	62
4	Số lượng tồn kho	1000 v	1.891	7.896	418
5	Doanh thu	Tr.đ	42.940	30.800	72
6	Trị giá thành phẩm tồn kho	Tr.đ	1.570	6.449	411
7	Lao động bình quân	Người	120	105	88
8	Năng xuất lao động	Tr.đ/người	358	293	82
9	Thu nhập bình quân	Đ/tháng	8.349	7.079	85
10	Khấu hao cơ bản TSCĐ	Tr.đ	2.560	2.448	96
11	Phải thu bán hàng	Tr.đ	3.000	4.509	150
12	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	900	-4.150	



CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

VIGLACERA

Địa chỉ: Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh * Website: www.vtsc.vn

Điện thoại: 0222.3831 642 - 0220.3855 326 * E-mail: Sales@vtsc.vn

13	Các khoản nộp ngân sách	Tr đ	3.330	4.609	138
14	Đầu tư xây dựng	Tr đ	0	0	0

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Ban điều hành:

2.1. Họ và tên : TRẦN XUÂN HÙNG
 Chức vụ : Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Nhà máy Hải Dương

Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 03/12/1973
 Nơi sinh : Cẩm Phả, Quảng Ninh
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội
 Trình độ văn hóa : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ QTKD
 Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết do Công ty phát hành: 0,39%

2.2. Họ và tên : TẠ VŨ NAM GIANG
 Chức vụ : Thư ký, Ủy viên HĐQT, Người được ủy quyền công bố thông tin Công ty, Trưởng phòng TCHC Công ty

Giới tính : Nữ
 Ngày tháng năm sinh : 15/11/1975
 Nơi sinh : Tam Sơn, Từ Sơn, Bắc Ninh
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Phường Gia Thụy, quận Long Biên, TP. Hà Nội
 Trình độ văn hóa : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật
 Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết do Công ty phát hành: 0,45%

2.3. Họ và tên : NGUYỄN THỊ MƠ
 Chức vụ : Trưởng phòng TCKH Công ty.

Giới tính : Nữ
 Ngày tháng năm sinh : 24/10/1983
 Nơi sinh : Phong Khê, TP. Bắc Ninh, Bắc Ninh
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Châu Khê, Từ Sơn, Bắc Ninh
 Trình độ văn hóa : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
 Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết do Công ty phát hành: 4,99%

10
 VG
 PH.
 AC
 SC
 T.

Tình hình lao động tại Công ty đến 31/12/2019

TT	Trình độ	Số lượng lao động (người)
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	19
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp	05
3	Công nhân kỹ thuật	08
4	Lao động phổ thông (có chứng chỉ học nghề gốm thô), phục vụ...	71
	Tổng số	103

Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động:

- Tổng chi phí nhân công là: 9.858 triệu đồng, chiếm 32 % doanh thu và bằng 99 % năm 2018, về tỷ lệ %/ doanh thu đã giảm 0,14% so với năm 2018. Tuy nhiên tổng chi phí nhân công đã vượt tăng hơn năm 2018, nguyên nhân là do thay đổi mức lương tối thiểu vùng năm 2019.

- Năng suất lao động theo doanh thu cả năm: Đạt 293 triệu đồng doanh thu/người/năm, bằng 82% so với kế hoạch là 358 triệu đồng/người/năm và tăng 45 triệu đồng/người/năm so với thực hiện năm 2018 là 248 triệu đồng.

- Thu nhập bình quân đạt 7.079.000 đồng/người/tháng, đạt tỷ lệ 85% so với kế hoạch năm và bằng 106 % so với thực hiện năm 2018.

- Thời gian thanh toán lương hàng tháng đảm bảo đúng Thỏa ước lao động tập thể, không chậm lương, nợ lương.

- Công ty đã xây dựng và ban hành mức lương tối thiểu áp dụng trong Công ty, mức tham gia các chế độ bảo hiểm bắt buộc cho người lao động theo mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc trong các doanh nghiệp là 3.710.000 đồng/người/tháng, tương đương 154.583 đồng/ngày/.

- Thực hiện tốt chế độ chăm sóc sức khỏe người lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho tất cả người lao động và khám bệnh nghề nghiệp cho các đối tượng có nguy cơ cao.

- Thực hiện các chế độ chính sách: Tạo điều kiện thủ tục và thực hiện chế độ hưu trí cho các trường hợp nghỉ hưu, các trường hợp nghỉ chấm dứt hợp đồng lao động, các chế độ ốm đau, thai sản đều được thanh toán đầy đủ các chế độ chính sách theo quy định.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Đầu tư phụ kiện ngói không nung: Khuôn ngói nóc, khuôn ngói rìa cho dây chuyền ngói không nung tại Nhà máy Hải Dương, phục vụ cho công tác bán hàng.



CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh * Website: www.vtsc.vn
Điện thoại: 0222.3831 642 - 0220.3855 326 * E-mail: Sales@vtsc.vn

Nguồn vốn đầu tư năm 2019: Từ quỹ đầu tư phát triển năm 2019, không phải vay ngân hàng.

Đánh giá về công tác đầu tư: Hai khuôn gói này nằm trong kế hoạch, được hội đồng quản trị Công ty phê duyệt dự toán và quyết toán đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành, kịp thời đưa vào sản xuất kinh doanh

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Đ.V.T: Đ

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	Chênh lệch năm 2019 so với năm 2018 (%)
Tổng giá trị tài sản	Đồng	55.699.420.451	52.434.758.098	94%
Doanh thu thuần	Đồng	30.974.022.015	30.800.229.216	99%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Đồng	327.518.729	-3.230.365.470	-986%
Lợi nhuận khác	Đồng	-370.762.467	-919.797.163	248%
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	-43.243.738	-4.150.162.633	9597%
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	-139.924.932	-4.150.162.633	2966%
Tỷ lệ trả cổ tức		0	0	

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:				
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	5,4	4,53	
+ Hệ số thanh toán nhanh:				
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	Lần	2,94	2,80	
Nợ ngắn hạn				
2. Chỉ tiêu cơ cấu vốn				
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	13,6	16,5	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	15,7	19,8	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho:				
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	Vòng	1,77	1,73	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	0,56	0,58	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	-0,5	-13,47	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	-0,3	-9,48	

1956
TY
AN
ER
IN
BAC



CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

VIGLACERA

Địa chỉ: Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh * Website: www.vtsc.vn
Điện thoại: 0222.3831 642 - 0220.3855 326 * E-mail: Sales@vtsc.vn

+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	-0,3	-7,91
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh /Doanh thu thuần	%	1,1	-10,49

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 2.000.205 cổ phần
- Loại cổ phần: Phổ thông

5.2. Cơ cấu cổ đông

TT	Nội dung	Trong nước (cổ phiếu)	Nước ngoài (cổ phiếu)	Tổng (cổ phiếu)	Tỷ lệ (%)
1	Cá nhân	1.049.458	38.216	1.087.674	54,38
2	Tổ chức	500.110	412.421	912.531	45,62
	Tổng			2.000.205	
	Tỷ lệ (%)				100

Thông tin về cổ đông lớn:

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Tỷ lệ/CP đang lưu hành (%)
1	Tổng công ty Viglacera	Viglacera Tower, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội	24,93
2	Nguyễn Văn Cơ	Tổ 22, thị trấn Đông Anh, Hà Nội	9,62
3	America LLC	PO Box CR-56766 Suite NAS485, Nassau Bahamas	20,38
	Tổng		54,93

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

5.5. Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm:

Nguyên liệu chính để sản xuất: 25.937 m³ đất

Dây đai nhựa: 156 kg

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty: 100%

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Điện: 837.904 kw

- Dầu diesel: 32.924 lít

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không

6.3. Tiêu thụ nước

Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm: 2.936 m³

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Giếng khoan

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Công ty thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường, kịp thời triển khai, phổ biến đến các đơn vị đảm bảo các quy định của pháp luật được áp dụng phù hợp. Đồng thời, định kỳ tổ chức rà soát, cập nhật các quy trình/quy định Hệ thống quản lý môi trường tiêu chuẩn ISO 14001 : 2015.

- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các hoạt động về công tác môi trường, thường xuyên tiến hành kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất, đảm bảo an toàn tuyệt đối về con người, hàng hóa, giữ môi trường làm việc sạch sẽ, gọn gàng và nâng cao ý thức tiết kiệm các nguồn tài nguyên, chí phí của Công ty.

- Thực hiện đo môi trường lao động tại các đơn vị, đặc biệt lưu ý tại các điểm làm việc có nguy cơ ô nhiễm cao định kỳ 01 lần/năm, quan trắc môi trường định kỳ 02 lần/năm đảm bảo môi trường làm việc cho CBCNV và có chế độ bồi dưỡng phù hợp.

- Công tác quản lý chất thải được tuân thủ đúng và đầy đủ theo yêu cầu của pháp luật: bố trí thùng chứa chất thải nguy hiểm đúng theo yêu cầu.

- Duy trì công tác vệ sinh, trồng cây xanh, tạo cảnh quan môi trường xanh-sạch-đẹp ở Văn phòng Công ty và các đơn vị trực thuộc.

Do vậy:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

- Tổ chức khám sức khỏe cho người lao động định kỳ 01 lần/năm nhằm phát hiện bệnh nghề nghiệp hoặc các loại bệnh khác để có biện pháp chữa trị.

- Theo dõi và thực hiện giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể, đảm bảo không xảy ra sự cố ngộ độc thực phẩm cho người lao động.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ phụ cấp cho mạng lưới ATVSV toàn Công ty.

a) Số lượng lao động, mức thu nhập trung bình đối với người lao động:

- Lao động bình quân: 105 người

- Mức thu nhập bình quân: 7.079.000 đ/người/tháng

b) Hoạt động đào tạo người lao động:

+ Huấn luyện ATLĐ: 1.440 giờ/45 người

+ Huấn luyện PCCC: Không

+ Đào tạo nghiệp vụ ngắn hạn khác: 16 giờ/02 người

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Triển khai thực hiện nhiều chương trình an sinh xã hội tại nơi đặt trụ sở của Công ty và các đơn vị trực thuộc: Ủng hộ các quỹ: Vì người nghèo, vì trẻ em, quỹ phòng chống thiên tai, đồng bào bị thiên tai, lũ lụt; tặng quà Tết cho người lao động, ủng hộ tôn tạo các công trình tại địa phương,...

Tổng số tiền ủng hộ trong năm: 76,22 triệu đồng.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Đánh giá về hoạt động sản xuất:

- Sản lượng sản xuất: Sản xuất đạt 21,772 triệu viên QTC, bằng 61% kế hoạch năm và bằng 62% so với thực hiện năm 2018.

+ Nhà máy Từ Sơn: Sản xuất 21,772 triệu viên QTC, bằng 115% kế hoạch năm và bằng 95% so với thực hiện năm 2018 là 22.918 triệu viên QTC. Nhà máy vẫn dừng sản xuất 1 dây chuyền tại thời điểm cuối tháng 12 năm 2011 đến nay vẫn chưa hoạt động trở lại.

+ Nhà máy Hải Dương dừng sản xuất năm 2019 đến nay.

Các Nhà máy vẫn đang gặp rất nhiều khó khăn về thiếu hụt trầm trọng lao động.

- Kết cấu sản phẩm:

+ Nhà máy Từ Sơn duy trì sản xuất được các sản phẩm gạch đặc thù, ngói ri cô cho nhu cầu tôn tạo các kiến trúc cổ, tâm linh, tuy nhiên chưa đáp ứng đầy đủ các nhu cầu của khách hàng về gạch lát 300 x 300 x 40 và các loại ngói ri cô, gạch đặc sưa.



VIGLACERA

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh * Website: www.vtsc.vn
Điện thoại: 0222.3831 642 - 0220.3855 326 * E-mail: Sales@vtsc.vn

+ Nhà máy Hải Dương sản xuất cầm chừng ngói sóng 9 viên/m², sản phẩm ra thị trường chưa đáp ứng được yêu cầu về chất lượng.

- Tỷ lệ thu hồi, chất lượng sản phẩm cả năm đối với gạch nung đạt yêu cầu, đạt tiêu chuẩn nội bộ và tiêu chuẩn Viglacera; ngói sóng 9 viên/m² không nung chưa đạt tiêu chuẩn chất lượng.

- Thực hiện quy trình quản lý sản xuất theo Hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn ISO 9001-2015 và Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14000-2015 đã phát huy được hiệu quả trong quản lý sản xuất.

- Tiêu hao vật tư chủ yếu:

Các vật tư chủ yếu như: Đất, than, điện, dầu diesel, xăng và dầu mỡ phụ đều không vượt định mức và có tiết kiệm so với định mức của Công ty.

- Các chi phí công cụ, dụng cụ và chi phí bằng tiền khác không tăng so mức khoán chi phí năm 2019.

- Giá thành sản xuất và giá bán bình quân:

+ Nhà máy Từ Sơn: Giá thành sản xuất, bình quân năm là 907,57 đồng/viên QTC, giá bán bình quân năm là 908,87 đồng/viên QTC.

+ Nhà máy Hải Dương: Giá thành sản xuất, bình quân ngói sóng không nung năm là 2.371,6 đồng/viên QTC, giá bán bình quân năm là 2.261 đồng/viên QTC, giá bán bình quân gạch đất nung là 725 đồng/viên QTC.

Do có biến động chi phí vật tư chủ yếu về giá thu mua, như nhiên liệu than, năng lượng điện tăng so với năm 2018, các chỉ tiêu chất lượng sản phẩm đạt và vượt kế hoạch năm do đó biến động tăng về giá thành sản xuất chủ yếu là do chi phí giá vật tư như: Than, điện, tiền công và các chi phí bảo hiểm cho người lao động tăng thêm so với năm 2018 trong đó yếu tố nhiên liệu than tăng 6,2%, điện tăng 8,36%, lương tối thiểu vùng tăng từ 3.320.000 đồng/tháng lên đến 3.710.000 đồng/tháng; các chế độ Bảo hiểm bắt buộc tăng từ 5,5% lên 5,9% giá thành toàn bộ.

1.2. Đánh giá về hoạt động kinh doanh:

- Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2019 của Công ty đạt: 30.800 triệu đồng, bằng 71% so với kế hoạch, bằng 99,43% so với thực hiện năm 2018 là 30.974 triệu đồng.

- Sản lượng tiêu thụ là 31,835 triệu viên QTC, tăng 2,8 triệu viên QTC so với năm 2018 là 29,035 triệu viên QTC, giá bán bình quân chung toàn Công ty đạt 889,53 đồng/viên QTC, giảm 4,51 đồng/viên QTC so với năm 2018 là 894,04 đồng/viên.

- Các khoản phải thu là: 6.111 triệu đồng, tăng 1.277 triệu đồng so với năm 2018 là 4.834 triệu đồng. Trong đó:



CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh * Website: www.vtsc.vn
 Điện thoại: 0222.3831 642 - 0220.3855 326 * E-mail: Sales@vtsc.vn

+ Phải thu bán hàng là: 4.509 triệu đồng, bằng 14,6% doanh thu thực hiện năm 2019, tăng 1.370 triệu đồng về giá trị so với số phải thu năm 2018 là 3.139 triệu đồng. Nguyên nhân chính tăng phải thu bán hàng là Công ty đang cung cấp sản phẩm cho dự án nhà ở biệt thự Viglacera thuộc khu đô thị Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội, do các Công ty xây dựng của Viglacera thi công.

+ Dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi 2.392 triệu đồng, tăng 86 triệu đồng so với năm 2018. Nguyên nhân nợ các công trình xây dựng không giảm mà có chiều hướng tăng lên so với các năm trước.

- Chi phí bán hàng là 1.091 triệu đồng, chiếm 3,5% doanh thu thực hiện tăng 1,08% so với năm 2018 là 1.006 triệu đồng.

- Hàng tồn kho có giá trị là: 17.274 triệu đồng, giảm 4.525 triệu đồng so với năm 2018.

+ Thành phẩm tồn kho là 7.896 triệu viên QTC, giảm 10.606 triệu viên QTC so với năm 2018.

Thành phẩm tồn kho chủ yếu là gạch xây sản xuất trong năm 2017, 2018. Giá trị thành phẩm tồn kho là 6.449 triệu đồng, đơn giá tồn kho bình quân là 816 đồng/viên QTC. Giá tồn kho tăng 35 đồng/viên QTC so với giá bình quân năm 2018.

+ Dự phòng giảm giá hàng tồn kho: Các đơn vị sản xuất đều giảm công suất và dừng sản xuất, chiều hướng vẫn đang giảm dần giá bán do dự báo năm 2020 còn gặp nhiều khó khăn về thị trường xây dựng. Công ty trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho trị giá 2.306 triệu đồng. Trị giá thành phẩm tồn kho đã đảm bảo an toàn về tài chính.

+ Vật tư tồn kho nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ và chi phí sản xuất: 10.823 triệu đồng, tăng 3.475 triệu đồng so với năm 2018 là 7.348 triệu đồng, trong đó chủ yếu là tăng nguyên liệu đất dự trữ ở Nhà máy Từ Sơn, nhiên liệu than Nhà máy đủ dùng sang quý II năm 2020.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản

Mã số	TÀI SẢN	Số cuối năm 2019	Số đầu năm 2019	Chênh lệch	
				Mức	%
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	39.260.300.409	40.871.446.071	(1.611.145.662)	-4%
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	1.573.839.378	3.453.497.804	(1.879.658.426)	-54%
111	1. Tiền	1.573.839.378	3.453.497.804	(1.879.658.426)	-54%
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	19.000.000.000	16.297.159.179	2.702.840.821	17%
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	19.000.000.000	16.297.159.179	2.702.840.821	17%
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn	3.718.584.655	2.527.172.334	1.191.412.321	47%
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4.509.856.273	3.139.665.618	1.370.190.655	44%
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	105.423.700	542.417.939	(436.994.239)	-81%
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	88.845.436	21.900.000	66.945.436	306%
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	1.407.251.709	1.130.144.145	277.107.564	25%
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(2.392.792.463)	(2.306.955.368)	(85.837.095)	4%

**VIGLACERA**

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh * Website: www.vtsc.vnĐiện thoại: 0222.3831 642 - 0220.3855 326 * E-mail: Sales@vtsc.vn

140	IV. Hàng tồn kho	14.967.876.376	18.593.616.754	(3.625.740.378)	-19%
141	1. Hàng tồn kho	17.274.204.963	21.799.259.400	(4.525.054.437)	-21%
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(2.306.328.587)	(3.205.642.646)	899.314.059	-28%
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN	13.174.457.689	14.827.974.380	(1.653.516.691)	-11%
210	I. Các khoản phải thu dài hạn	-	140.000.000	(140.000.000)	-100%
215	1. Phải thu về cho vay dài hạn	-	140.000.000	(140.000.000)	-100%
220	II. Tài sản cố định	11.655.352.144	13.006.415.277	(1.351.063.133)	-10%
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11.647.977.129	12.969.540.266	(1.321.563.137)	-10%
222	- Nguyên giá	74.533.977.491	73.720.462.840	813.514.651	1%
223	- Giá trị hao mòn lũy kế	(62.886.000.362)	(60.750.922.574)	(2.135.077.788)	4%
227	2. Tài sản cố định vô hình	7.375.015	36.875.011	(29.499.996)	-80%
228	- Nguyên giá	118.000.000	118.000.000	-	0%
229	- Giá trị hao mòn lũy kế	(110.624.985)	(81.124.989)	(29.499.996)	36%
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn	-	31.233.719	(31.233.719)	-100%
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	31.233.719	(31.233.719)	-100%
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn	1.260.000.000	1.260.000.000	-	0%
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	1.300.000.000	1.300.000.000	-	0%
254	2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(1.300.000.000)	(1.300.000.000)	-	0%
255	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	1.260.000.000	1.260.000.000	-	0%
260	VI. Tài sản dài hạn khác	259.105.545	390.325.384	(131.219.839)	-34%
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	259.105.545	390.325.384	(131.219.839)	-34%
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	52.434.758.098	55.699.420.451	(3.264.662.353)	-6%

Nhận xét:

Tổng tài sản cuối năm 2019 giảm so với đầu năm 2019 là 3,26 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu do trong kỳ đơn vị bán thành phẩm tồn kho (hàng tồn kho cuối năm 2019 giảm so với đầu năm là 4,52 tỷ đồng), dòng tiền thu về từ hàng kho trong kỳ và dòng tiền từ tiền và các khoản tương đương tiền một phần được luân chuyển sang đầu tư ngắn hạn, cụ thể là tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn tại ngân hàng BIDV Từ Sơn (đầu tư ngắn hạn cuối năm 2019 tăng 2,7 tỷ so với đầu năm 2019), phần còn lại được luân chuyển vào dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh khác, tuy nhiên do tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 khó khăn, Công ty dừng sản xuất hệ sản xuất gạch nung tại Nhà máy Hải Dương nên kết quả kinh doanh trong kỳ lỗ.

Việc giảm sản lượng và giá trị thành phẩm tồn kho là yếu tố tích cực, tuy nhiên xét kết quả doanh thu năm 2019 giảm so với năm 2018 là 174 triệu đồng, cho thấy tình hình sản xuất của năm 2019 chưa hiệu quả do ảnh hưởng của việc thiếu lao động sản xuất trực tiếp, nếu thị trường có biến động lớn tăng đột biến về nhu cầu tiêu thụ sản phẩm thì Công ty không có đủ nguồn sản phẩm cung cấp dẫn đến thiệt hại về cơ hội tăng doanh thu của doanh nghiệp.

Để đánh giá một cách tổng quát hơn về hiệu quả của việc sử dụng tài sản, cần xem xét và đánh giá thông qua các chỉ tiêu sau:

*** Chỉ tiêu phản ánh sức sản xuất tổng tài sản của Công ty:**

**VIGLACERA**

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh * Website: www.vtsc.vnĐiện thoại: 0222.3831 642 - 0220.3855 326 * E-mail: Sales@vtsc.vn

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	So sánh 2019 với 2018
1	Doanh thu thuần	đồng	30.974.022.015	30.800.229.216	-173.792.799
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	-139.924.932	-4.150.162.633	-4.010.237.701
3	Tổng tài sản đầu năm	đồng	59.565.933.025	55.699.420.451	-3.866.512.574
4	Tổng tài sản cuối năm	đồng	55.699.420.451	52.434.758.098	-3.264.662.353
5	Tổng tài sản bình quân	đồng	57.632.676.738	54.067.089.275	-3.565.587.464
6	Số vòng quay của tổng tài sản	vòng	0,54	0,57	0,03
7	Sức sinh lời của tổng tài sản	VNĐ	-0,002	-0,077	-0,074
8	Suất hao phí của tài sản so với DTT	VNĐ	1,86	1,76	-0,11
9	Suất hao phí của tài sản so với LNST	VNĐ	-411,88	-13,03	398,86

Qua số liệu trên cho thấy năm 2019 tài sản của Công ty quay được 0,57 vòng, tăng so với năm 2018 là 0,03 vòng cho thấy 1 đồng tài sản năm 2019 tham gia vào sản xuất kinh doanh chỉ tạo ra 0,57 đồng doanh thu, cao hơn năm 2018 là 0,03 đồng; sức sinh lời của tổng tài sản năm 2019 giảm so với năm 2018 cho thấy Công ty làm ăn không hiệu quả. Công ty cần vận dụng mọi nguồn lực cùng với việc sử dụng tối đa công suất tài sản để tăng doanh thu và đồng thời tăng lợi nhuận.

* Chỉ tiêu về hiệu quả sử dụng của tài sản dài hạn

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	So sánh 2019 với 2018
1	Doanh thu thuần	Đồng	30.974.022.015	30.800.229.216	-173.792.799
2	Giá trị còn lại của TSCĐ đầu năm	Đồng	13.597.286.537	12.969.540.266	-627.746.271
3	Giá trị còn lại của TSCĐ cuối năm	Đồng	12.969.540.266	11.647.977.129	-1.321.563.137
4	Giá trị còn lại của TSCĐ bình quân	Đồng	13.283.413.402	12.308.758.698	-974.654.704
5	Số vòng quay của TSCĐ	Vòng	2,33	2,50	0,17
6	Thời gian một vòng quay	ngày	154	144	-11

Qua bảng phân tích cho thấy số vòng quay của TSCĐ năm 2019 là 2,5 vòng và thời gian 1 vòng quay là 144 ngày so với năm 2018 tăng 0,17 vòng, thời gian 1 vòng quay giảm 11 ngày. Như vậy tốc độ luân chuyển tài sản cố định năm 2019 tốt hơn năm 2018.

* Chỉ tiêu về hiệu quả sử dụng của TS ngắn hạn:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	So sánh 2019 với 2018
1	Doanh thu thuần	Đồng	30.974.022.015	30.800.229.216	-173.792.799
2	Tài sản ngắn hạn đầu năm	Đồng	43.343.205.291	40.871.446.071	-2.471.759.220
3	Tài sản ngắn hạn cuối năm	Đồng	40.871.446.071	39.260.300.409	-1.611.145.662
4	Tài sản ngắn hạn bình quân	Đồng	42.107.325.681	40.065.873.240	-2.041.452.441
5	Số vòng quay của tài sản ngắn hạn	Vòng	0,74	0,77	0,03
6	Thời gian một vòng quay	ngày	489	468	-21



=> Số vòng quay tài sản ngắn hạn năm 2019 tăng 0,03 vòng so với năm 2018, thời gian 1 vòng quay giảm 21 ngày chứng tỏ tốc độ luân chuyển tài sản ngắn hạn của Công ty năm 2019 có chiều hướng tăng hơn năm 2018.

Kết luận: Căn cứ dữ liệu tại bảng phân tích sự biến động của tài sản và một số chỉ tiêu phân tích ở trên cho thấy quy mô tài sản của Công ty cuối kỳ giảm so với đầu kỳ 3,26 tỷ đồng, tương đương giảm 6%. Tổng thể tình hình tài sản, biến động tài sản tương đối ổn định, tài sản lưu động vốn bằng tiền an toàn, tuy nhiên hiệu quả sử dụng tài sản chưa cao làm cho lợi nhuận năm 2019 lỗ, Công ty cần có nhiều biện pháp tăng doanh thu bán hàng, duy trì và phát triển sản lượng sản xuất, đồng thời giảm chi phí và sử dụng tối đa công suất của tài sản, tích cực thu hồi nợ ngắn hạn để tăng lợi nhuận.

b) Tình hình nợ phải trả

Căn cứ số liệu tại Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019 đã được kiểm toán soát xét, tình hình công nợ phải trả của Công ty khá lành mạnh. Nợ phải trả chỉ chiếm 19,78% so với vốn chủ sở hữu. Hệ số thanh toán ngắn hạn của Công ty là 4,53; hệ số thanh toán nhanh là 2,8 cho thấy doanh nghiệp có khả năng thanh toán hết các khoản nợ, tình hình tài chính tốt.

Tuy nhiên việc duy trì hệ số thanh toán cao sẽ làm giảm khả năng sinh lời, trong thời gian tới doanh nghiệp sẽ xác định mức thanh toán hợp lý để vừa đảm bảo thanh toán các khoản nợ vừa đạt tỷ lệ sinh lời cao nhất.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, kiện toàn hệ thống quản lý, công tác tổ chức bộ máy quản lý, cơ cấu vốn, nâng cao năng xuất lao động, tối ưu hóa nguồn nhân lực hiện có.

- Thực hiện tốt Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 : 2015.

4. Kế hoạch năm 2020

Năm 2020 cũng mở ra không ít cơ hội, thuận lợi cho Công ty:

- Tiếp tục lộ trình đến năm 2020 của Chính phủ về xoá bỏ dần các cơ sở sản xuất gạch thủ công gây ô nhiễm môi trường sẽ là điều kiện thuận lợi cho Nhà máy gạch tuynel phát triển.

- Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương thực hiện chương trình sử dụng vật liệu xây không nung cho các công trình có vốn ngân sách Nhà nước.

- Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn sở hữu thương hiệu mạnh trên thị trường vật liệu xây dựng, cùng với đội ngũ lao động lành nghề, dày dặn kinh nghiệm... sẽ giúp Công ty hoàn thành mục tiêu, kế hoạch năm 2020.

- Công ty sẽ xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp, phát huy tối đa nội lực nhằm tận dụng, khai thác có hiệu quả các thời cơ kinh doanh để đưa Công ty phát triển bền vững:

Quản trị công tác nhập nguyên liệu đầu vào

- Luôn đảm bảo dự trữ nguyên, nhiên liệu và thành phẩm ở mức hợp lý để đảm bảo chủ động sản xuất, bán hàng và đặc biệt là hiệu quả kinh doanh.
- Tìm đối tác cung cấp nguyên, nhiên liệu có chất lượng ổn định và tập kết khi cần thiết để giảm thiểu ảnh hưởng của việc tăng giá vật tư đầu vào.

Hoạt động sản xuất

- Đẩy mạnh tuyển dụng lao động; bố trí nhân lực sản xuất hợp lý tập trung tiêu thụ hàng tồn kho và sửa chữa lớn.
- Cơ cấu sản xuất hợp lý trong tình hình giá trị các sản phẩm gạch xây ngày càng giảm. Đẩy mạnh tập trung sản xuất các loại sản phẩm đặc thù có giá trị cao.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm, tập trung các sản phẩm có hiệu quả kinh tế cao.
- Rà soát lại định mức tiêu hao vật tư, năng suất lao động... để có biện pháp phù hợp nhằm giảm giá thành và nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.
- Khuyến khích áp dụng sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, quản lý và đầu tư theo chiều sâu nhằm cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao hiệu quả sản xuất của Công ty.
- Tập trung sản xuất và kinh doanh sản phẩm ngói ri cỡ nung có giá trị cao, có lợi thế cạnh tranh.

Công tác tiêu thụ

- Tìm biện pháp đẩy mạnh tiêu thụ hàng tồn kho và các loại sản phẩm đặc thù có giá trị cao.
- Tiếp tục khai thác những thế mạnh của Công ty về một số sản phẩm, thị trường...
- Tăng cường hoạt động xúc tiến khuyến khích thương hiệu nhằm củng cố vị thế của Công ty trên thị trường và phát triển thị trường mới.
- Hạn chế nợ phải thu bán hàng.

Công tác tài chính

- Có kế hoạch cân đối dòng tiền, chủ động về mặt tài chính.
- Huy động vốn từ nhiều kênh khác nhau và hạn chế bán hàng trả chậm nhằm giảm áp lực và chi phí tài chính.
- Đẩy mạnh thu hồi các công nợ cũ.
- Rà soát lại các chi phí quản lý; xây dựng quy chế khoán cụ thể nhằm tiết giảm tối đa các chi phí bằng tiền; đẩy mạnh các hoạt động tiết kiệm, chống lãng phí, phấn đấu tiết giảm chi phí quản lý; nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Công tác đầu tư

- Chuyển đổi sản phẩm

Tập trung khai thác tối đa dây chuyền hiện có, quyết liệt chuyển đổi sản xuất các sản phẩm ngói ri cỡ nung giá trị cao, có lợi thế cạnh tranh.



VIGLACERA

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh * Website: www.vtsc.vn
Điện thoại: 0222.3831 642 - 0220.3855 326 * E-mail: Sales@vtsc.vn

- Công tác chuẩn bị dự án tại Nhà máy Từ Sơn

Tiếp tục hoàn thiện các hồ sơ; trợ giúp về mặt pháp lý của các ban, ngành tỉnh Bắc Ninh để chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại Từ Sơn.

- Cho thuê mặt bằng, nhà xưởng và chuyển nhượng tài sản gắn trên đất tại Nhà máy Hải Dương.

Hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục về mặt pháp lý việc cho thuê mặt bằng, nhà xưởng tại các Nhà máy và chuyển nhượng Nhà máy Hải Dương theo đúng quy định của Nhà nước và pháp luật.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán: Không

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm về môi trường theo quy định. Định kỳ thực hiện các báo cáo về công tác an toàn - sức khỏe - môi trường về Tổng công ty Viglacera và cơ quan quản lý Nhà nước tại địa phương.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Với sự phát triển tương đối tốt của thị trường bất động sản trong năm 2019 là một tín hiệu đáng mừng đối với lĩnh vực sản xuất, kinh doanh VLXD. Nhu cầu về các loại vật liệu vẫn gia tăng, dù giá cả có sự biến động nhưng cũng là những tín hiệu lạc quan cho nhà sản xuất và kinh doanh.

Do các đối thủ cạnh tranh đẩy mạnh công tác thị trường tại những vùng trọng điểm nhằm chiếm lĩnh thị phần bằng các chính sách linh hoạt như hỗ trợ giá, hỗ trợ vận chuyển...nhưng dưới sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt của HĐQT và Ban Giám đốc, Công ty đã chủ động tìm kiếm nhiều giải pháp, xây dựng và triển khai thực hiện nhiều hành động nhằm khắc phục khó khăn, tận dụng mọi cơ hội để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao. Cụ thể:

- Tổ chức các hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư năm 2019: An toàn, hiệu quả và tiết kiệm.

- Giữ vững các thị trường trọng yếu, truyền thông tại một số tỉnh miền Bắc, mở rộng các thị trường cùng sâu, vùng xa.

- Tổ chức rà soát, xây dựng phương án bố trí sắp xếp nhân sự, cơ cấu tỷ lệ lao động trực tiếp và gián tiếp hợp lý.

00
ON
S F
LA
U!
N.

- Triển khai thực hiện chính sách trả lương gắn liền với hiệu quả công việc, nghiêm thu công việc chặt chẽ đã góp phần thúc đẩy tinh thần làm việc với đầy quyết tâm, trách nhiệm, đoàn kết hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

- Công tác quản lý và sử dụng vốn, đặc biệt là công tác quản lý công nợ được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo an toàn về tài chính.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tiết giảm tối đa các chi phí trong mọi mặt hoạt động.

- Công tác an toàn luôn được Công ty quan tâm và đặt lên hàng đầu, công tác an ninh, phòng chống cháy nổ luôn được Công ty chú trọng. Trong năm, Công ty không để xảy ra sự cố nào làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Luôn thực hiện đầy đủ yêu cầu của pháp luật liên quan đến vấn đề môi trường: Quan trắc môi trường định kỳ 02 lần/năm, đo kiểm tra chất lượng môi trường lao động định kỳ 01 lần/năm tại các đơn vị trực thuộc. Các chỉ số đo trong thời gian qua đều nằm trong các giới hạn cho phép.

Hội đồng quản trị cùng với Ban Giám đốc Công ty đã đánh giá tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh tại từng thời điểm và có chỉ đạo cụ thể thông qua các cuộc họp giao ban, họp HĐQT định kỳ hoặc trực tiếp bằng điện thoại.

Trong quá trình triển khai công việc, Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy trình, quy chế của Công ty, các quy định của Pháp luật.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Căn cứ Điều lệ Công ty và những quy chế, quy định đã ban hành, kết thúc năm 2019, Hội đồng quản trị đánh giá Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đồng thời ghi nhận những nỗ lực của Ban Giám đốc trong việc điều hành Công ty hoạt động hiệu quả, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong tình hình thị trường diễn biến phức tạp; thu nhập và đời sống của người lao động được đảm bảo, người lao động yên tâm làm việc, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Để thực hiện hành thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020, Hội đồng quản trị xác định phải nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành Công ty; để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được ổn định, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông đồng thời tạo việc làm, ổn định đời sống cho người lao động bằng các biện pháp như sau:



CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh * Website: www.vtsc.vn
Điện thoại: 0222.3831 642 - 0220.3855 326 * E-mail: Sales@vtsc.vn

- Quyết liệt sản xuất các sản phẩm đặc thù, ngói ri cổ có giá trị tại Nhà máy Từ Sơn với chất lượng ổn định, giá thành hợp lý kết hợp xây dựng các định mức và tiêu chuẩn sản phẩm mới để đáp ứng mọi nhu cầu của việc tu tạo các kiến trúc cổ, đình đền chùa.
- Tiếp tục cùng đối tác tìm kiếm nguồn nguyên liệu đất có chất lượng đảm bảo ổn định, giá cả hợp lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, đặc biệt là chất lượng sản phẩm các loại ngói ri cổ, sản phẩm gạch đặc thù khác.
- Thực hành tiết kiệm triệt để ở tất cả các công đoạn sản xuất, kể cả chi phí văn phòng, rà soát lại tất cả các định mức vật tư, hao phí nhân công đã thực hiện năm 2017, 2018 và 2019 để điều chỉnh toàn bộ các Quy chế khoán nội bộ năm 2020.
- Đẩy mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm, tập trung đi vào thị trường ngói ri cổ và các loại sản phẩm gạch cổ, hạn chế việc ký kết với các hợp đồng kinh tế thanh toán sau, tăng cường thu hồi các khoản nợ cũ đang trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi.
- Tiếp tục bổ sung, xây dựng và hoàn thiện các quy trình, hướng dẫn CBCNV, đào tạo lại các chuyên gia đánh giá và phối hợp với đơn vị tư vấn để thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng phục vụ cho công tác quản lý Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên tham gia điều hành và 03 thành viên không tham gia điều hành, không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

Trong năm, Hội đồng quản trị đã tổ chức 03 cuộc họp thường kỳ, 02 cuộc lấy ý kiến đóng góp. Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện vai trò là đại diện cho cổ đông; tham gia quản lý điều hành, tham dự đầy đủ các hội nghị và đóng góp ý kiến vào việc quản lý vận hành Công ty.

Với tư cách là đại diện cho chủ sở hữu, hoạt động của Hội đồng quản trị đã đảm bảo quyền lợi hợp pháp và chính đáng của các cổ đông.

Mọi hoạt động của Hội đồng quản trị đều tuân theo quy định tại Điều lệ Công ty và các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông. Vai trò quản lý, chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc điều hành và bộ máy quản lý của Công ty được thực hiện nghiêm túc và đảm bảo lợi ích của cổ đông. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị với Giám đốc được thực hiện nghiêm túc khách quan và minh bạch.

Các vấn đề về Quản trị Công ty được công khai và minh bạch, hoạt động của Hội đồng quản trị có hiệu lực và hiệu quả, các quyết định của Hội đồng quản trị đều kịp thời và mang tính pháp lý cao nên đã phát huy hiệu quả trong chỉ đạo điều hành của Công ty.

101
G
H
C
S
T. B

Trong năm, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã có nhiều cố gắng và nỗ lực vận hành và chỉ đạo. Tuy nhiên do áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt và thị trường mất cân đối nghiêm trọng về cung cầu sản phẩm gạch xây đất nung nên trong năm không đạt được các mục tiêu chính của Công ty. Các chỉ tiêu lợi nhuận, doanh thu, sản xuất, tiêu thụ, công nợ và hàng tồn kho đều không đạt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Năm 2019 Công ty chưa bảo toàn giữ hoàn toàn được vốn.

Với cơ quan quản lý giao dịch chứng khoán: Hội đồng quản trị Công ty thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng thời gian báo cáo thông tin định kỳ, báo cáo quản trị Công ty; cử cán bộ và các thành viên Hội đồng quản trị tham gia học tập, tập huấn các quy định mới của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. Các thông tin cần thiết của Công ty được cập nhật đầy đủ và đúng thời gian quy định trên website Công ty, UBCK Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Điều đó đánh giá các thành viên Hội đồng quản trị đã có nhiều cố gắng nhưng chưa hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao cho.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị:

1.1. Họ và tên : **NGUYỄN VĂN CƠ**
Chức vụ : Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Viglacera tại Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 14/11/1958
Nơi sinh : Phong Khê, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : Số 51, tổ 22 thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.
Trình độ văn hóa : 10/10
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết do Công ty phát hành: Đại diện phần vốn của Tổng công ty Viglacera - CTCP là 15% và sở hữu cá nhân là 9,61%.

1.2. Họ và tên : **TRẦN XUÂN HÙNG**
(Xem phần Ban điều hành)

1.3. Họ và tên : **TRẦN VĂN NGHĨA**
Chức vụ : Ủy viên Hội đồng quản trị
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 31/7/1960
Nơi sinh : Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : Tam Tảo, Phú Lâm, Tiên Du, Bắc Ninh
Trình độ văn hóa : 10/10
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết do Công ty phát hành: 0,20%

1.4. Họ và tên : **NGUYỄN HUY THUẬT**
Chức vụ : Ủy viên HĐQT, Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Viglacera tại Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 01/3/1976
Nơi sinh : Hải Dương
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : Tân Trường, Cẩm Giàng, Hải Dương
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư hóa
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết do Công ty phát hành: Đại diện phần vốn của Tổng công ty Viglacera - CTCP là 9,93%.

1.5. Họ và tên : **TẠ VŨ NAM GIANG**
(Xem phần Ban điều hành)

2. Ban kiểm soát

Trong năm qua, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng vai trò, chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội cổ đông.

Các cuộc họp cũng như các quyết định của Hội đồng quản trị đều có mặt và có sự tư vấn và đóng góp ý kiến của Ban kiểm soát.

Trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát nhận thấy cách quản lý, điều hành cả Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Công ty đã xây dựng và thực hiện có hiệu quả hệ thống các quy chế quản trị nội bộ, góp phần nâng cao hiệu quả SXKD: Chính sách khoán tiền lương, tiền công đến từng cá nhân, vị trí công việc đã khuyến khích người lao động phát huy năng lực, sở trường.

Danh sách các thành viên Ban kiểm soát:

- 2.1. Họ và tên : LÊ NGÂN BÌNH**
Chức vụ : Trưởng Ban kiểm soát, chuyên viên phòng TCKT
Tổng công ty Viglacera - CTCP
Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 17/8/1973
Nơi sinh : Gia Tân, Gia Lộc, Hải Dương
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : Đại Mỗ, Từ Liêm, Hà Nội
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết do Công ty phát hành: Không
- 2.2. Họ và tên : NGUYỄN THỊ HẢI HÀ**
Chức vụ : Thành viên Ban kiểm soát, nhân viên kế toán - thống kê Nhà máy Từ Sơn - Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn
Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 20/10/1970
Nơi sinh : Hạnh Lâm, Thanh Chương, Nghệ An
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : Tân Lập, Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh
Trình độ văn hóa : 10/10
Trình độ chuyên môn : Trung cấp kế toán
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết do Công ty phát hành: Không
- 2.3. Họ và tên : ĐẶNG THỊ DUYÊN**
Chức vụ : Thành viên Ban kiểm soát, nhân viên kế toán - thống kê Nhà máy Hải Dương - Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn
Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 29/11/1977
Nơi sinh : TT Đông Anh, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : Khu 3 p. Nhị Châu, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết do Công ty phát hành: Không



VIGLACERA

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh * Website: www.vtsc.vn
Điện thoại: 0222.3831 642 - 0220.3855 326 * E-mail: Sales@vtsc.vn

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (chỉ tính khoản tạm ứng năm 2019 do tại thời điểm báo cáo chưa tổ chức ĐHĐ cổ đông thường niên năm 2020):

- Ông Nguyễn Văn Cơ - Chủ tịch HĐQT:

* Tạm ứng lương: Chưa thực hiện

* Thù lao: 18.000.000 đồng

- Ông Nguyễn Huy Thuật - Ủy viên HĐQT:

Thù lao: 18.000.000 đồng

- Ông Trần Xuân Hùng - Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty:

* Tạm ứng lương: 156.000.000 đồng

* Thù lao: 18.000.000 đồng

- Ông Trần Văn Nghĩa - Ủy viên HĐQT:

Thù lao: 18.000.000 đồng

- Bà Tạ Vũ Nam Giang - Ủy viên HĐQT, Thư ký Công ty

Thù lao: 18.000.000 đồng

- Bà Lê Ngân Bình - Trưởng Ban kiểm soát Công ty

Thù lao: Chưa thực hiện

- Bà Nguyễn Thị Hải Hà - Thành viên Ban kiểm soát

Thù lao: 12.000.000 đồng

- Bà Đặng Thị Duyên - Thành viên Ban kiểm soát

Thù lao: 12.000.000 đồng

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Tốt

VIGLACERA
A
NINH

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN**1. Ý kiến kiểm toán**

Số: 040220.001/BCTC.KT1

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị
và Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Viglacera Từ Sơn**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Viglacera Từ Sơn được lập ngày 04 tháng 02 năm 2020, từ trang 6 đến trang 31, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Viglacera Từ Sơn tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý người đọc báo cáo về vấn đề sau:

Trong năm 2019, Công ty chi vượt so với quỹ tiền lương được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt với số tiền là 0,7 tỷ VND (xem chi tiết tại Thuyết minh số 08).

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần của chúng tôi.

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Phó Tổng Giám đốc

Phạm Anh Tuấn

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0777-2018-002-1

Nguyễn Thị Lan

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 3655-2016-002-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Toàn văn Báo cáo tài chính năm 2019 (đã được kiểm toán) của Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn đã được Công bố thông tin theo quy định của pháp luật trên các phương tiện CBTT của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Website của Công ty.

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 02 năm 2020

Giám đốc Công ty

Trần Xuân Hùng



M.S.D.N: 130610838
CỘNG TY
CỔ PHẦN
VIGLACERA
TỪ SƠN
TX. TỪ SƠN - BẮC NINH